TÒA ÁN NHÂN DÂN **Quận Bình Thủy** **Thành phố Cần Thơ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 27/2017/HN-ST
Ngày: 14/6/2017
V/v "*Xin ly hôn*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THUỶ
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà ***Phùng Kim Toan***
- Hội thẩm nhân dân:
  1/ Ông ***Huỳnh Văn Nhân***
  2/ Ông ***Lý Thanh Bình***
- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà: Ông ***Cao Hữu Sáng*** – Cán bộ Tòa án Nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

Trong ngày 14/6/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 102/2017/TLST - HN ngày 19/4/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 262/2017/QĐST – HNGĐ ngày 02/6/2017 về việc "Xin ly hôn" giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông ***Huỳnh Thanh T,*** sinh năm 1986

Chỗ ở: ấp 1B, xã Tân Hòa, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang

- *Bị đơn*: Bà ***Ngô Thị Kiều O,*** sinh năm 1989

Địa chỉ: Tổ 9, khu vực Thới Bình, phường Thới An Đông, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

Các đương sự có mặt tại phiên tòa

NHẬN THẤY

Tại đơn khởi kiện ngày 13/3/2017 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Huỳnh Thanh T trình bày: Ông và bà Ngô Thị Kiều O tự nguyện tiến đến hôn nhân và đăng ký kết hôn vào ngày 24 tháng 4 năm 2014 tại Ủy ban nhân dân xã Tân Hòa, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang. Sau khi cưới, vợ chồng bà sống rất hạnh phúc. Tuy nhiên thời gian gần đây do mâu thuẫn với cha mẹ chồng dẫn đến vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, thường xuyên cự cãi nhau. Bà O thường xuyên mắng chửi ông, thường xuyên đòi về cha mẹ đẻ để ở. Mâu thuẫn đỉnh điểm khi xảy ra xô xát giữa cha mẹ ông và em gái với bà O. Sau đó bà O gọi cha mình cùng nhiều anh em họ hàng tới đón và phá đồ đạc gia đình bố mẹ ông. Từ thời điểm bố mẹ chị O đón chị O đến nay khoảng 6, 7 tháng. Hai vợ chồng không gặp nhau, sống ly thân. Hiện nay ông cho rằng tình cảm vợ chồng không còn nữa, mục đích hôn nhân không đạt được, nay ông yêu cầu Tòa án cho ông bà được ly hôn với bà O.

Về con chung: ông và bà O có một con chung là cháu: Huỳnh Trọng K, sinh ngày 24/01/2015. Khi ly hôn ông yêu cầu được trực tiếp nuôi con, không yêu cầu bà O cấp dưỡng.

Về nợ chung: không có.

Về tài sản chung: hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Phần trình bày của bị đơn bà Ngô Thị Kiều O:

Bà thống nhất lời trình bày của ông T về quan hệ hôn nhân và con chung. Tuy nhiên bà xác định mâu thuẫn vợ chồng không có, chỉ là mâu thuẫn giữa bà với cha mẹ ông T và mâu thuẫn giữa ông T với cha mẹ bà. Bà xác định bà còn tình cảm với ông T, còn thương chồng, thương con nên bà không đồng ý ly hôn.

Về con chung: ông bà có một con chung là cháu: Huỳnh Trọng K, sinh ngày 24/01/2015. Hiện cháu K đang ở với mẹ. Khi ly hôn bà yêu cầu được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu K. Không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con.

Về nợ chung: không có.

Về tài sản chung: không yêu cầu tòa án giải quyết. Hai bên tự thỏa thuận.

Ông T trình bày bổ sung:

Ông xác định tình cảm giữa ông với bà O vẫn còn, nhưng vợ chồng không thể ở mỗi người một nơ. Ông không thể về nhà cha mẹ bà O để ở. Ông xác định bà O từ lúc cưới đến nay ông và bà O có ở trọ riêng nhưng thường xuyên ôm con về cha mẹ đẻ ở, không ở chung với ông. Nay ông xác định hai vợ chồng không còn sống hạnh phúc, ông giữ nguyên yêu cầu Tòa án cho ông được ly hôn với bà O.

Bà O trình bày bổ sung:

Bà đồng ý về sống chung với ông T nhưng không sống chung với cha mẹ ông T mà bà và ông T thuê nhà trọ ở cách xa cha mẹ ông T. Nay bà đã có công việc là công nhân ở Cần Thơ và cháu K đã đi học ổn định ở đây, bà mong muốn hai vợ chồng ổn định và đoàn tụ.

Tòa án đã tiến hành phân tích, động viên, hòa giải nhưng các đương sự vẫn không thống nhất phương án giải quyết nên vụ án được đưa ra xét xử công khai.

Tại phiên tòa hôm nay,

- Ông ***Huỳnh Thanh T*** và bà ***Ngô Thị Kiều O*** thuận tình ly hôn.

Về nuôi con: ông T và bà O có một con chung là cháu: Huỳnh Trọng K, sinh ngày 24/01/2015, ông T và bà O đều yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu K, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản: Ông bà thống nhất không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về nợ chung: Ông bà xác định không có nợ chung.

XÉT THẤY

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Ông Huỳnh Thanh T và bà Ngô Thị Kiều O tự nguyện tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn nên xác định đây là hôn nhân hợp pháp thuộc ngành luật Hôn nhân và Gia đình điều chỉnh và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

Xét cuộc hôn nhân giữa ông T và bà O có phát sinh mâu thuẫn, ông bà cũng đã có thời gian sống ly thân, có tìm biện pháp hàn gắn hạnh phúc gia đình nhưng vẫn không giải thỏa mâu thuẫn, đoàn tụ gia đình được. Hiện nay ông T và bà O thuận tình ly hôn. Nhận thấy mâu thuẫn giữa ông bà đã thật sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó thiết nghĩ nên chấp thuận yêu cầu thuận tình ly hôn của ông Huỳnh Thanh T và bà Ngô Thị Kiều O là phù hợp.

Về nuôi con: ông T và bà O có một con chung là cháu: Huỳnh Trọng K, sinh ngày 24/01/2015, ông T và bà O đều yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu K, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Hội đồng xét xử nhận thấy, hiện nay cháu K do bà O trực tiếp chăm sóc, cuộc sống của cháu đang ổn định. Cháu K chưa đủ 36 tháng tuổi, pháp luật quy định con chưa đủ 36 tháng tuổi sẽ ưu tiên cho mẹ trực tiếp nuôi dưỡng. Bà O có thu nhập ổn định. Do đó thiết nghĩ giao cháu K cho bà O trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

Bà O không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con là tự nguyện nên chấp thuận. Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho ông T, không ai được cản trở.

Về chia tài sản: Ông bà thống nhất không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về nợ chung: Ông bà xác định không có nợ chung. Do đó tách phần tài sản ra giải quyết thành vụ án khác khi đương sự có yêu cầu và có đủ cơ sở chứng minh.

Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Nguyên đơn phải nộp án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định.

Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

<u>Áp dụng</u>:

- Điều 28; Điều 35; Điều 147; Điều 266, Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự.
- Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82 Luật Hôn nhân và Gia đình.
- Nghị quyết án phí, lệ phí Tòa án.

<u>Tuyên xử:</u>

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu thuận tình ly hôn của ông ***Huỳnh Thanh T*** và bà ***Ngô Thị Kiều O***

2. Về con chung: giao cháu Huỳnh Trọng K, sinh ngày 24/01/2015 cho bà Ngô Thị Kiều O trực tiếp nuôi dưỡng. Bà O không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho ông T, không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Tách ra giải quyết thành vụ án khác khi đương sự có yêu cầu và có đủ cơ sở chứng minh.

4. Về án phí hôn nhân sơ thẩm: ông Huỳnh Thanh T phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm. Chuyển tiền tạm ứng án phí ông T đã nộp theo biên lai thu số 007134 ngày 13/3/2017 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ thành án phí. Ông T đã nộp xong án phí.

Các đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để xin Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

* *Nơi nhận*
- VKSND Q. Bình Thủy
- Chi cục THADS Q. Bình Thủy
- Các đương sự
- UBND xã Tân Hòa, huyện Châu Thành A Tỉnh Hậu Giang
- Lưu HS

Phùng Kim Toan